UBND PHƯỜNG ĐÔNG GIA NGHĨA
TRƯỜNG THCS PHAN BỘI CHÂU

Số: 04/KHGD-PBC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đông Gia Nghĩa, ngày15tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2026-2027

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi bổ sung Điều 3 Thông tư 32/2010/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 4120/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2026 – 2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ công văn số 4586/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2026 của Sở giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2026-2027;

Trường THCS Phan Bội Châu xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục nhà trường năm học 2026 - 2027 như sau:

A. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2026 - 2027

I. Bối cảnh bên ngoài

1. Thời cơ

Với chủ đề năm học 2026-2027 **"Đổi mới tư duy- Chuyển biến mạnh mẽ- Kết quả thực chất"** với Phương châm hành động "6 rõ": Rõ người; Rõ việc; Rõ thời gian; Rõ trách nhiệm; Rõ thẩm quyền và Rõ kết quả. Đặc biệt Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục đào tạo đã mở ra nhiều cơ hội cho thầy trò;

- Sự phát triển mạnh mẽ của thời đại công nghệ AI, trí tuệ nhân tạo; bình dân học vụ số nên toàn xã hội và phụ huynh học sinh đã nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CTGDPT.

- Cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương phường rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương, tạo điều kiện tốt về cơ sở vật chất, tinh thần cho nhà trường, hỗ trợ quan tâm vật chất, tinh thần đến học sinh khó khăn, từ đó chỉ đạo các lực lượng chức năng đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục ATGT, hỗ trợ trong các hoạt động ngoại khóa – trải nghiệm.

2. Thách thức

- Giáo dục đối mặt với những thách thức về hội nhập quốc tế đòi hỏi phải có nguồn nhân lực chất lượng cao, trong khi nguồn lực quốc gia và khả năng đầu tư cho giáo dục của Nhà nước và phần đông gia đình chưa đáp ứng kịp.

- Chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, đặt ra nhiệm vụ nặng nề và thách thức lớn đối với sự phát triển Giáo dục và Đào tạo; khoảng cách giàu nghèo giữa các nhóm dân cư, sự phát triển không đều giữa các địa phương vẫn tiếp tục là nguyên nhân dẫn đến thiếu bình đẳng về cơ hội tiếp cận giáo dục và khoảng cách chất lượng giáo dục giữa các đối tượng người học và địa phương.

- Đối với nhà trường có khoảng 20% gia đình học sinh khó khăn về kinh tế, phụ huynh chưa quan tâm nhiều đến các em; 20% học sinh là người đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức chưa cao, kinh tế bấp bênh nên việc duy trì sĩ số và triển khai chương trình mới gặp nhiều khó khăn. Công tác xã hội hóa giáo dục chưa phát huy được vai trò do nhiều gia đình còn ỷ lại vào đầu tư của nhà nước cho giáo dục; khoảng 20% phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng về việc học tập của con em mình, chưa thường xuyên chăm lo và đầu tư cho con cái về học tập.

- Thiết bị dạy học của nhà trường không đáp ứng được yêu cầu đổi mới (hư hỏng và thiếu thốn nhiều), không có hóa chất để dạy thí nghiệm, bộ môn vật lý, sinh học không có dụng cụ dạy thực hành. Việc thực hiện các hoạt động trải nghiệm gặp khó khăn do điều kiện kinh phí không đáp ứng.

- Cơ sở vật chất hiện nay của nhà trường đã bị xuống cấp rất nhiều, đặc biệt các phòng học bộ môn, phòng thực hành thí nghiệm, không đảm bảo quy cách.

- Nguồn ngân sách của địa phương cấp hàng năm cho nhà trường để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và mua sắm thiết bị dạy học để phục vụ đổi mới GD không có. Cơ sở vật chất - kỹ thuật chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu trong giai đoạn đổi mới hiện nay.

II. Bối cảnh bên trong

1. Điểm mạnh

- Nhà trường có đủ số phòng học đảm bảo mỗi lớp có 01 phòng học riêng, có 04 phòng học bộ môn, có đủ số lượng máy vi tính, máy chiếu và mạng Internet, thuận lợi cho việc ứng dụng công thông tin trong quản lý và dạy học.

- Trường có sân chơi, khu giáo dục thể chất rộng rãi, thoáng mát đảm bảo cho học sinh vui chơi và luyện tập thể dục thể thao.

- CBQL trong nhà trường gồm 02 đồng chí có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn luôn năng động, sáng tạo trong công tác quản lí, chỉ đạo, tác phong làm việc khoa học sâu sát, tác động lớn đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên có trình độ đạt chuẩn 100% đảm bảo tiếp cận tốt chương trình phổ thông mới, có trên 90% giáo viên tích cực trong việc đổi mới phương pháp, tổ chức hoạt động dạy học. Giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp trường 19 đồng chí, đạt tỉ lệ 100%, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh 7 đồng chí (37%). Giáo viên chủ nhiệm giỏi 5 đồng chí (45,5%). Hầu hết giáo viên trẻ, năng động, nhiệt tình trong công tác, nhất là luôn phát huy tinh thần đổi mới, tự chịu trách nhiệm về công việc được giao. Được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về đổi mới giáo dục hiện nay.

- Giáo viên tổng phụ trách đội có năng lực chuyên môn vững vàng, năng động, nhiệt tình, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác Đội.

- Học sinh cơ bản ngoan ngoãn, lễ phép. Đạt khoảng 80% học sinh ý thức học tập, rèn luyện tốt và xác định được động lực học tập đúng đắn.

- Phụ huynh đã từng bước quan tâm, đầu tư cho việc học tập của con em, đồ dùng học tập, sách vở được trang bị đầy đủ.

- CSVC nhà trường cơ bản đáp ứng các tiêu chí trường chuẩn quốc gia. Kinh phí nhà nước cấp hàng năm đảm bảo chi lương và cá khoản chi có tính chất lương.

- Nhà trường có truyền thống dạy tốt. Tổ chức dạy – học đủ các bộ môn theo quy định. Chú trọng đổi mới PPDH và kiểm tra đánh giá theo quy định của ngành.

2. Điểm yếu

- Một phần nhỏ giáo viên chưa thành thạo về CNTT ảnh hưởng đến thực hiện đổi mới phương pháp.

- Các vị trí dùng chung thiếu, giáo viên phải kiêm nhiệm chưa được bồi dưỡng; Các phòng học, bàn ghế và phòng học bộ môn không đáp ứng được diện tích theo tinh thần đổi mới (hẹp so với chuẩn, trang thiết bị thiếu).

- Đồ dùng, thiết bị dạy học được cấp chưa đầy đủ, đến giai đoạn hư hỏng chưa được bổ sung, thay thế. Nhiều học sinh là người DTTS còn thụ động trong học tập, việc phát huy năng lực HS khó thực hiện. Nhiều em gia đình xa trường đi lại gặp nhiều khó khăn.

B. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá để tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục.
2. Thực hiện giáo dục bắt buộc theo quy định và bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.
3. Bảo đảm đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; tăng cường cơ sở

vật chất, thiết bị dạy học; sau sắp xếp mạng lưới trường, lớp, bảo đảm các cơ sở giáo dục hoạt động ổn định, thông suốt ngay từ đầu năm học.

4. Đổi mới quản lý giáo dục và quản trị nhà trường; đẩy mạnh chuyển đổi số, trong đó tiếp tục triển khai học bạ số, giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo; giảm hồ sơ, thủ tục hành chính.

5. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; tăng cường kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình.

C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông và nâng cao chất lượng dạy học, kiểm tra, đánh giá

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

1.1. Kế hoạch thời gian

Căn cứ Quyết định số 4120/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2026 – 2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Học kỳ I gồm 18 tuần thực học, bắt đầu từ 07/9/2026 và kết thúc trước 15/01/2027. Học kỳ II gồm 17 tuần thực học, bắt đầu từ 01/2027 và kết thúc trước ngày 31/5/2026.

1.2. Kế hoạch chương trình dạy học

Tổ chức các hoạt động hỗ trợ học sinh lớp 6 chuyển tiếp từ tiểu học lên trung học cơ sở. Hướng dẫn phương pháp học tập, kỹ năng tự học, quản lý thời gian và thực hiện nền nếp học tập. Rà soát, hỗ trợ kịp thời học sinh có kết quả học tập chưa vững ở tiểu học, học sinh chuyển trường, học sinh dân tộc thiểu số, học sinh gặp khó khăn trong thích nghi hoặc có nguy cơ nghỉ học dài ngày.

Đối với các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, phân công giáo viên phù hợp với chuyên môn; tổ chức dạy học bảo đảm đầy đủ yêu cầu cần đạt, không chia cắt cơ học nội dung môn học. Thực hiện tích hợp thiết thực, phù hợp các nội dung giáo dục về quyền con người; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; giáo dục an toàn giao thông và các nội dung giáo dục tích hợp khác. Đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

1.2.1. Chương trình chính khóa đối với khối 6,7,8,9

Nội dung giáo dục	Số tiết/năm học	Ghi chú
Ngữ văn	140	4 tiết/tuần
Toán	140	4 tiết/tuần
Tiếng Anh	105	3 tiết/tuần

Giáo dục công dân		35	1 tiết/tuần
Lịch sử và địa lý	Lịch sử	105	3 tiết/tuần
	Địa lý		
Khoa học tự nhiên	Hóa	140	4tiết /tuần
	Lý		
	Sinh		
	Tổng hợp KHTN		
Công nghệ		35	1 tiết/tuần(K6,7) 1,5 tiết/tuần (K8,9)
Tin học		35	1 tiết/tuần
Giáo dục thể chất		70	2 tiết/tuần
Nghệ thuật	Âm nhạc	35	70 tiết
	Mĩ thuật	35	
Hoạt động trải nghiệm, HN	Chào cờ + SHL	70	105 tiết
	HĐTrải nghiệm	35	
Giáo dục địa phương		35	
Tổng số tiết bắt buộc/tuần		**29 tiết/ tuần**	
Tổng số tiết học/năm		**1015 tiết**	

1.2.2. Chương trình dạy buổi 2.

TT	MÔN	SỐ TIẾT HỌC TRONG TUẦN			
		Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9
1	Toán	2	2	2	2
2	Ngữ văn	2	2	2	2
3	Ng. Ngữ	2	2	2	2
4	KHTN (Hóa học)	1	1	1	1
5	KHTN (Vật lý)	1	1	1	1

2. Đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học

a. Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, khả năng tự học và vận dụng kiến thức của học sinh; tăng cường thực hành, thí nghiệm, trải nghiệm và giải quyết vấn đề phù hợp với yêu cầu cần đạt. Chỉ đạo giáo viên thiết kế và tổ chức bài học bám sát yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông; lựa chọn nội dung, phương pháp, học liệu, thiết bị dạy học và hình thức tổ chức dạy học phù hợp; tăng cường ứng dụng công nghệ số, khai thác hiệu quả học liệu số, trí tuệ nhân tạo và tài nguyên giáo dục mở theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT; kịp thời hỗ trợ học sinh chưa đáp ứng yêu cầu cần đạt và tạo cơ hội phát triển đối với học sinh có năng khiếu.

Khai thác, sử dụng hiệu quả thư viện, phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm, thiết

bị dạy học và học liệu số. Phối hợp với các cơ sở văn hóa, thể thao, đơn vị quản lý di sản, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và cộng đồng địa phương; khai thác phù hợp điều kiện thực tế, phù hợp ở địa phương để tổ chức các hoạt động trải nghiệm.

Tham gia các cuộc thi do cấp trên tổ chức: dự thi giáo viên dạy giỏi THCS cấp tỉnh; tham gia Cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên, nhi đồng cấp phường.

Động viên khuyến khích các em học sinh tham gia các Cuộc thi trên Internet như: Toán học, Tin học, Khoa học tự nhiên, tiếng Anh,..

b. Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; các hội thi năng khiếu; các hoạt động giao lưu, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học, phát huy sự chủ động và sáng tạo; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học một số môn học phù hợp.

c. Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

d. Các tổ chuyên môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức hội thảo, tọa đàm, sinh hoạt chuyên môn trao đổi về tổ chức dạy học; đánh giá rút kinh nghiệm đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo CT GDPT 2018 trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại trường học.

Mỗi tổ chuyên môn phải xây dựng được tối thiểu 02 chủ đề dạy học/học kỳ ưu tiên xây dựng những chủ đề lớp 9 trong Chương trình GDPT 2018.

3. Đổi mới kiểm tra, đánh giá

Thực hiện kiểm tra, đánh giá đúng quy định, đảm bảo khách quan, công bằng, vì sự tiến bộ của học sinh; kết hợp phù hợp đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Nội dung kiểm tra, đánh giá phải bám sát yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông. Chú trọng đánh giá khả năng hiểu, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn; hạn chế yêu cầu ghi nhớ máy móc, học thuộc lòng, làm bài theo khuôn mẫu. Kết quả đánh giá phải được sử dụng để điều chỉnh hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng học sinh, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu, bồi dưỡng học sinh giỏi, tư vấn học tập, hướng nghiệp và phối hợp với cha mẹ học sinh. Tăng cường vai trò của tổ chuyên môn trong hướng dẫn, tổ chức xây dựng ma trận, bản đặc tả, câu hỏi, bài kiểm tra và nhiệm vụ học tập phù hợp với yêu cầu cần đạt của Chương trình; khai thác, sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy học, hỗ trợ học sinh chưa đáp ứng yêu cầu cần đạt, bồi dưỡng học sinh có năng

khiếu và nâng cao chất lượng giáo dục.

a. Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định của Bộ GDĐT; sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông. Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành. Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

b. Thực hiện đánh giá thường xuyên bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

c. Việc kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính: đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục. Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10.

Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm tra các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng.

Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, bộ phận chuyên môn xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

d. Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TTBGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh

giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì chuyên môn có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

e. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

4. Tổ chức các nội dung giáo dục gắn với yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

a) Nội dung giáo dục địa phương

Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương đúng mục tiêu, yêu cầu cần đạt, phù hợp với đặc điểm lịch sử, văn hóa và điều kiện phát triển của địa phương. Phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan. Các tổ xây dựng các tiết học có liên quan đến nội dung tìm hiểu về danh lam, thắng cảnh, di tích lịc sử của địa phương, nhằm giáo dục các em thêm yêu quê hương, đất nước.

b) Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thiết thực, an toàn, phù hợp lứa tuổi và điều kiện thực tế; gắn với kỹ năng sống, trách nhiệm cá nhân, cộng đồng và định hướng nghề nghiệp như: các ngày hội, hội diễn… Phân công giáo viên đảm nhận các nội dung của chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; phân định rõ nhiệm vụ và thực hiện đúng với nhiệm vụ; không bố trí trùng với nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành. Tổ chức hoạt động ngoài nhà trường khi phụ huynh, học sinh có nhu cầu như: tham quan, trải nghiệm đường biên cột mốc, di tích lịch sử, làng nghề, nhằm giáo dục truyền thống cách mạng và lòng yêu hương đất nước cho học sinh cũng như quảng bá hình ảnh, thương hiệu, giá trị văn hóa của quê hương.

+ Áp dụng hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp đối tượng học sinh, đảm bảo đủ thời lượng, đúng chủ đề và có chất lượng tốt.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động giáo dục nghề phổ thông phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và của địa phương nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nghề phổ thông, triển khai hoạt động giáo dục nghề phổ thông về tìm hiểu kinh doanh và khởi nghiệp trên địa bàn. Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoại khóa, cho học sinh tham gia tìm hiểu một số làng nghề, sản phẩm của địa phương: nghề dệt thổ cẩm, trang trại,...

c) Giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật

Tổ chức giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật phù hợp với

mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông, điều kiện nhà trường và năng lực học sinh, thích ứng với bối cảnh chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo; gắn với môn học, hoạt động giáo dục, chuyên đề học tập, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp STEM. Phát huy hoạt động Câu lạc bộ Stem, tổ chức Ngày Hội STEM vào cuối học kỳ I. Chú trọng hình thành tư duy khoa học, tư duy thiết kế, năng lực giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác và vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; kết hợp giáo dục STEM với phát triển năng lực số cho học sinh thông qua các chủ đề, bài học có ứng dụng công nghệ số, công cụ số và trí tuệ nhân tạo phù hợp. Khuyến khích khai thác hiệu quả thiết bị, học liệu hiện có và các nguồn tư liệu phù hợp tại địa phương; tăng cường phối hợp với cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, cơ sở nghiên cứu, bảo tàng, thư viện và cơ sở sản xuất phù hợp với điều kiện thực tế, ưu tiên các mô hình gắn với đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Không tổ chức giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật theo phong trào, nặng sản phẩm trình diễn, thiếu chiều sâu chuyên môn hoặc làm phát sinh chi phí không cần thiết. Bố trí đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo khoa học kỹ thuật và kiểm tra định kỳ.

d) Giáo dục năng lực số và sử dụng trí tuệ nhân tạo

Tổ chức giáo dục phát triển năng lực số, giáo dục trí tuệ nhân tạo và an toàn mạng phù hợp theo Khung năng lực số, Khung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông và các hướng dẫn liên quan. Hướng dẫn học sinh sử dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo an toàn, có trách nhiệm, trung thực; phòng ngừa sự phụ thuộc, lạm dụng công nghệ và các nguy cơ trên môi trường số. Kết quả giáo dục năng lực số được xác định theo yêu cầu cần đạt tại văn bản hướng dẫn thực hiện Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định Khung năng lực số cho người học; kết quả giáo dục trí tuệ nhân tạo được xác định theo Khung nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo và các hướng dẫn chuyên môn của Sở GDĐT.

đ) Tổ chức dạy học tiếng Anh và nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ

Từng bước tổ chức dạy học và sử dụng tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai trong trường học theo đề án của Chính phủ, kế hoạch của Bộ GDĐT, kế hoạch của UBND tỉnh, kế hoạch của Sở GDĐT, phù hợp với điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu và đối tượng học sinh. Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên tích cực triển khai các giải pháp, hoạt động bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực về trình độ tiếng Anh và phương pháp giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm; tăng cường điều kiện cơ sở vật chất để thực hiện chương trình mới môn tiếng Anh hệ 10 năm. Đảm bảo việc duy trì nối tiếp thực hiện chương trình 10 năm ở các lớp học.

Tăng cường tổ chức sinh hoạt của câu lạc bộ Tiếng Anh, giao tiếp tiếng Anh hoàn toàn theo nội dung buổi ngoại khóa. Mở rộng môi trường giao tiếp, thực hành và sử dụng tiếng Anh trong các môn học, hoạt động giáo dục và sinh hoạt nhà trường theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính

phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030"; Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số; Quyết định số 2422/QĐ-BGDĐT ngày 18/8/2026 ban hành Khung nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông; Công văn số 5588/BGDĐTGDPT ngày 19/8/2026 hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông từ năm học 2026 - 2027.

Tổ chức dạy học các ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông. Đa dạng hóa ngoại ngữ được dạy học phù hợp với nhu cầu của người học và điều kiện của nhà trường. Phát triển, chia sẻ học liệu dùng chung. Bồi dưỡng, bố trí đội ngũ bảo đảm chất lượng và cơ hội học ngoại ngữ của học sinh.

e) Tăng cường giáo dục nghệ thuật

Tổ chức đa dạng hoạt động giáo dục nghệ thuật trong và ngoài giờ học thông qua môn học, hoạt động giáo dục, câu lạc bộ, sân chơi và trải nghiệm phù hợp với điều kiện thực tế. Khuyến khích học sinh sáng tạo, biểu diễn, cảm thụ nghệ thuật; giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa, nghệ thuật truyền thống, bản sắc dân tộc và địa phương; tiếp cận có chọn lọc nghệ thuật đương đại phù hợp với lứa tuổi. Tăng cường tổ chức sinh hoạt của câu lạc bộ Văn- Thể- Mỹ.

g) Giáo dục thể chất và y tế trường học

Tổ chức hiệu quả môn Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học; chú trọng rèn luyện thể chất, chăm sóc sức khỏe; tăng cường giáo dục kỹ năng phòng, chống đuối nước, kỹ năng an toàn trong môi trường nước và phòng, chống tai nạn, thương tích. Rà soát, bố trí đội ngũ, cơ sở vật chất, sân bãi và thiết bị để tổ chức các môn thể thao tự chọn được quy định trong môn Giáo dục thể chất theo Chương trình giáo dục phổ thông, phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của học sinh và điều kiện của nhà trường như sinh hoạt câu lạc bộ bóng đá, võ Vovi nam. Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh theo mùa, dịch bệnh đối với học đường.

h) Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa, pháp luật, kỹ năng sống

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa, dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc giúp học sinh hướng tới giá trị chân thiện mỹ theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa, pháp luật, kỹ năng sống và trách nhiệm công dân; xây dựng văn hóa học đường; đẩy mạnh học tập, làm và thực hành theo tư tưởng, đạo đức, phong cách, phương pháp Hồ Chí Minh; hình thành ở học sinh các giá trị cốt lõi của con người Việt Nam, lòng yêu nước, ý thức thượng tôn pháp luật, khát vọng cống hiến và trách nhiệm xã hội.

II. Thực hiện giáo dục bắt buộc và bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Thực hiện giáo dục bắt buộc

Căn cứ Kế hoạch 232/KH-UBND ngày 15/7/2026 của Ủy ban nhân dân phường Đông Gia Nghĩa về thực hiện Kế hoạch công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn phường Đông Gia Nghĩa năm 2026, nhà trường xây dựng Kế hoạch số41/KH-PBC ngày 25/7/2026 trường THCS Phan Bội Châu về thực hiện Kế hoạch công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tổ dân phố Nghĩa Thuận năm 2026, nhà trường tiến hành lập phiếu điều tra cập nhật, đối chiếu dữ liệu trẻ em, học sinh trong độ tuổi giáo dục bắt buộc và phổ cập giáo dục địa bàn được phân công; quản lý đầy đủ tình trạng đi học, chưa đi học, bỏ học, chuyển đi, chuyển đến và các trường hợp cần hỗ trợ; bảo đảm dữ liệu kịp thời, chính xác, thống nhất với cơ sở dữ liệu ngành.

Phối hợp với gia đình, chính quyền và các tổ chức liên quan bảo đảm trẻ em trong độ tuổi được đi học; kịp thời hỗ trợ học sinh có nguy cơ gián đoạn học tập.

2. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn; ưu tiên điều kiện đi học, sách giáo khoa, học liệu, tư vấn tâm lý và kết nối an sinh xã hội.

Bảo đảm các điều kiện học tập thiết yếu. Khắc phục rào cản do hoàn cảnh kinh tế, khoảng cách địa lý, khuyết tật, ngôn ngữ và biến động dân cư, góp phần duy trì sĩ số, hạn chế học sinh bỏ học, nâng cao kết quả học tập và bảo đảm học sinh hoàn thành chương trình.

3. Phát triển giáo dục dân tộc, giáo dục học sinh khuyết tật và giáo dục vùng khó khăn

Đối với học sinh dân tộc thiểu số, chú trọng củng cố kiến thức nền tảng, kỹ năng tự học, tư vấn tâm lý, hướng nghiệp và phòng ngừa bỏ học. Thực hiện tổ chức vận hành bảo đảm an ninh, an toàn. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường gắn với quản lý toàn diện học tập và sinh hoạt của học sinh. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày kết hợp giáo dục truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, quốc phòng, an ninh và chủ quyền biên giới quốc gia.

Thực hiện giáo dục đối với học sinh khuyết tật theo quy định Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, bảo đảm nội dung Chương trình giáo dục phổ thông và kỹ năng đặc thù phù hợp với từng dạng khuyết tật, giúp học sinh hòa nhập cuộc sống. Tăng cường phối hợp với gia đình, cơ sở y tế, tổ chức xã hội và cộng đồng trong giáo dục, chăm sóc, phục hồi chức năng và hỗ trợ học sinh tham gia hoạt động giáo dục phù hợp với khả năng, nhu cầu.

III. Bảo đảm các điều kiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông

1. Mạng lưới trường, lớp, phân hiệu, điểm trường

a. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn

huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất trường học theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 20/5/2020 ban hành qui định tiêu chuẩn CSVC các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT và trường Phổ thông có nhiều cấp học; Từng bước xây dựng phòng học bộ môn, trang thiết bị dạy học theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông. Xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, an toàn thực sự để thu hút học sinh đến trường…

b. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình trong bối cảnh ứng phó với tình hình thiên tai, dịch bệnh trong trường học.

c. Rà soát, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; xây dựng, cải tạo cảnh quan nhà trường theo hướng đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện với môi trường; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, an toàn thực sự để thu hút học sinh đến trường; đề xuất đầu tư, trang bị thêm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo quy định; thực hiện tốt công tác dự báo phát triển số lượng học sinh để kịp thời đề xuất các cấp có định hướng đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường .

Bố trí đủ 01 phòng học/lớp để tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục toàn diện cho học sinh về tình cảm, đạo đức, thể chất, rèn luyện kĩ năng sống, kĩ năng hòa nhập cho học sinh đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn phù hợp với điều kiện của nhà trường.

2. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, sách giáo khoa, tài liệu và học liệu

Tiếp tục rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học báo cáo về UBND phường để có hướng khắc phục; tham mưu UBND phường để đề xuất đầu tư, nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; ưu tiên phòng học, phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm, thư viện, công trình vệ sinh, nước sạch, điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, quản lý, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị và học liệu hiện có; trình cấp thẩm quyền đầu tư, mua sắm theo nhu cầu thực tế, tránh lãng phí.

Từ năm học 2026 - 2027, sử dụng bộ sách giáo khoa thống nhất toàn quốc trong tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục có liên quan; phát huy tính chủ động, linh hoạt trong quá trình tổ chức thực hiện; chủ động cập nhật nội dung dạy học, bảo đảm tính khoa học, hiện đại và phù hợp với bối cảnh thực tiễn. Việc sử dụng sách giáo khoa đảm bảo đầy đủ, tiết kiệm, hiệu quả. Phối hợp với các công ty phát hành sách trên địa bàn để bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời sách giáo khoa,

học liệu; có giải pháp hỗ trợ, không để học sinh thiếu sách giáo khoa, tài liệu và học liệu do hoàn cảnh khó khăn.

3. Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và nhân sự hỗ trợ giáo dục

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 28 đồng chí. Trên cơ sở chuyên môn được đào tạo, nhà trường thực hiện phân công nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu dạy-học. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo yêu cầu vị trí việc làm và yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; chú trọng bồi dưỡng năng lực về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, dạy học môn tích hợp, môn học lựa chọn, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, giáo dục hòa nhập, giáo dục học sinh dân tộc thiểu số và nâng cao năng lực quản trị nhà trường.

Phát huy đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cốt cán trong hỗ trợ chuyên
môn; tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong trường và theo cụm trường theo Công văn số 4069/BGDĐT-GDPT ngày 01/7/2026 về việc hướng dẫn tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong cơ sở giáo dục phổ thông và sinh hoạt cụm chuyên môn. Bám sát Chương trình giáo dục phổ thông, nhiệm vụ năm học và nhu cầu phát triển nghề nghiệp của đội ngũ.

4. Bảo đảm chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Thực hiện bảo đảm chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định; tự đánh giá đúng thực trạng, xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng khả thi sử dụng kết quả đánh giá để cải tiến chất lượng nhà trường. Thường xuyên rà soát, xây dựng lộtrình để củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng Thông tư số 57/2026/TT-BGDĐT ngày 07/7/2026 quy định về bảo đảm chất lượng giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non và trường phổ thông.

IV. Đổi mới quản lý giáo dục, nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường và chuyển đổi số

1. Nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường

Phát huy quyền chủ động của hiệu trưởng gắn với trách nhiệm giải trình trong quản trị nhà trường; hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục, cải tiến chất lượng, bảo đảm an toàn, công khai và dân chủ.

Nhà trường sử dụng kết quả học tập, rèn luyện, chuyên cần, phản ánh của học sinh, cha mẹ học sinh, dữ liệu đội ngũ, cơ sở vật chất, điều kiện dạy học để điều chỉnh kế hoạch giáo dục, phân công giáo viên, hỗ trợ học sinh, cải tiến chất lượng và giải trình với tổ chức, cá nhân liên quan theo Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Thực hiện công khai các nội dung theo quy định; phát huy vai trò giám sát của giáo viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng. Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự

chủ ; Củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá, thi bảo đảm khách quan, chính xác, công bằng.

Phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011; tăng cường quản lý các khoản tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Tích cực ứng dụng công nghệ công nghệ số, AI trong dạy học và quản lý nhà trường. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tích cực áp dụng hội thảo, tập huấn, họp trao đổi công tác qua internet và hệ thống bồi dưỡng giáo viên qua hệ thống LMS do Viettel cung cấp. Xây dựng trang Web và khai thác sử dụng hệ thống phần mềm dạy và học hiệu quả, tăng cường chất lượng phần mềm quản lý điểm Vn-Edu, phần mềm quản lý thi, xét tốt nghiệp và tuyển sinh các cấp.

2. Chuyển đổi số, học bạ số và quản trị dữ liệu giáo dục

Thực hiện thông tư số 70/2026/TT-BGDĐT ngày 22/8/2026 Quy định về quản lý và sử dụng học bạ số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên; Công văn số 1115/SGDDT- GDTrH ngày 30/9/2025 về việc triển khai thống nhất đồng bộ nhiệm vụ chuyển đổi số, Học bạ số: Hồ sơ, sổ sách điện tử có ký số; vận hành quản lý khai thác hệ thống

Thực hiện học bạ số, học liệu số, tuyển sinh trực tuyến và các ứng dụng công nghệ số trong quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá. Bảo đảm toàn bộ học sinh có học bạ số được cập nhật đầy đủ, kịp thời; dữ liệu học bạ số kết nối về Cơ sở dữ liệu Học bạ số của Bộ và liên thông với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, không yêu cầu học sinh, cha mẹ học sinh cung cấp lại thông tin đã có trên hệ thống.

Cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu giáo dục bảo đảm đúng, đầy đủ, kịp thời, thống nhất, an toàn và dùng chung giữa các cấp quản lý; bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định. Dữ liệu về học sinh, đội ngũ, cơ sở vật chất phải liên thông với dữ liệu giáo dục bắt buộc, phổ cập giáo dục, phục vụ thống nhất công tác quản lý, dự báo, điều hành và phân bổ nguồn lực. Khai thác dữ liệu để phát hiện kịp thời thiếu hụt về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị, chính sách hỗ trợ và các nguy cơ ảnh hưởng chất lượng, an toàn. Không yêu cầu cung cấp lại dữ liệu đã có trên hệ thống hoặc trong hồ sơ chuyên môn; không phát sinh hồ sơ, sổ sách ngoài quy định.

V. Bảo đảm an toàn, kỷ cương trường học và tăng cường kiểm tra, giám sát

1. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương

Tổ chức thực hiện môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dânchủ, kỷ cương; thực hiện hiệu quả công tác bảo đảm an toàn trường học, xây dựng văn hóa học đường và tăng cường quản lý đạo đức nhà giáo, văn hóa ứng xử và kỷ cương

trường học; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo, bạo lực học đường, xâm phạm danh dự, nhân phẩm của nhà giáo và học sinh; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, phòng ngừa, phát hiện và xử lý các vụ việc phát sinh.

Thực hiện các biện pháp phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, tai nạn, mất an toàn thực phẩm, tệ nạn và nguy cơ trên không gian mạng; xây dựng phương án ứng phó, xử lý kịp thời các tình huống mất an toàn; chăm sóc sức khỏe, tư vấn tâm lý, phòng chống bạo lực, xâm hại, kỳ thị và phân biệt đối xử. Tăng cường tư vấn tâm lý, công tác xã hội trường học; bố trí người thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế và được bồi dưỡng nghiệp vụ; chủ động phát hiện, tư vấn, hỗ trợ học sinh có khó khăn tâm lý, áp lực học tập và nguy cơ trên môi trường số.

Thực hiện luật ATGT: Phối hợp với công an phường, hội cha mẹ học sinh: Tuyên truyền và giáo dục học sinh chấp hành luật giao thông. CBGVNV, học sinh ký cam kết chấp hành tốt ATGT;

Thường xuyên tuyên truyền cho CBGVNV và giáo dục học sinh tăng cường công tác phòng chống cháy nổ. Xây dựng phương án PCCC an toàn trong nhà trường; Tuyên tuyền về tránh tai nạn đuối nước: không tự ý tắm hồ ao, sông suối.

- An ninh trường học: Thực hiện Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an quy định về Khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự" (gọi là Thông tư số 124). Quyết định số 510/QĐ-BCA-V05, ngày 20/1/2022 của Bộ công an "Quy định tiêu chuẩn đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" (gọi là Quyết định số 510); Nhà trường thành lập ban an ninh trường học gồm bảo vệ, giáo viên, phối hợp kịp thời với công an phường nhằm đảm bảo tốt an ninh trường học.

2. Quản lý dạy thêm, học thêm; các khoản thu, chi, tài trợ và huy động nguồn lực xã hội

Thực hiện nghiêm quy định về dạy thêm, học thêm; nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường và giảm áp lực học tập cho học sinh.

Thực hiện đúng quy định về công khai, quản lý tài chính, thu, chi, tài trợ, huy động nguồn lực xã hội và hoạt động phối hợp, liên kết; bảo đảm tự nguyện, minh bạch, đúng mục đích, thẩm quyền. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý hành vi lạm thu, ép buộc đóng góp, ép buộc học thêm hoặc lợi dụng hoạt động giáo dục, tài trợ và huy động nguồn lực xã hội để thu các khoản trái quy định; không lợi dụng hoạt động phối hợp, liên kết hoặc danh nghĩa tự nguyện để ép buộc học sinh tham gia, thu tiền trái quy định.

3. Kiểm tra, giám sát, tiếp nhận và xử lý phản ánh

Theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp thẩm quyền kiểm tra, giám sát các nội dung tác động trực tiếp đến quyền lợi học sinh, chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm; tập trung vào lĩnh vực có nguy cơ phát sinh vi phạm hoặc phản ánh kéo dài. Việc kiểm tra, giám sát phải có trọng tâm, trọng điểm, dựa trên dữ liệu và tình

hình thực tiễn nhằm hỗ trợ, chấn chỉnh, tháo gỡ khó khăn, nâng cao chất lượng giáo dục. Kịp thời tiếp nhận, xử lý và phản hồi các phản ánh, kiến nghị về hoạt động giáo dục phổ thông; xác định rõ trách nhiệm và thời hạn giải quyết. Chủ động cung cấp thông tin chính xác, kịp thời về nhiệm vụ năm học, kết quả đổi mới giáo dục phổ thông và chính sách đối với học sinh, giáo viên, tạo đồng thuận trong tổ chức thực hiện.

Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lí chất lượng trường Trung học cơ sở.

Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

Tăng cường công tác tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

Chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp để nâng cao các kỹ năng cho học sinh.

III. Các chỉ tiêu

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành bồi dưỡng chính trị hè từ mức đạt yêu cầu trở lên, hoàn thành các lớp tập huấn về chuyên môn do ngành giáo dục và đào tạo tổ chức. 100% hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2026-2027; 100% cán bộ quản lý đánh giá đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp từ mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% được đánh giá đạt mức tốt; có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

- 100% CBQL, GV thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ AI vào dạy học và quản lý.

- Thực hiện 4 chuyên đề/năm; 2 chủ đề/năm/tổ chuyên môn

- 100% GV được kiểm tra nội bộ theo kế hoạch (Kiểm tra 2 đợt/năm học). Ngoài ra, dự giờ đột xuất giáo viên làm cơ sở đánh giá viên chức cuối năm.

- Tham gia 100% các phong trào do trường, ngành tổ chức.

2. Học sinh: Tổng số 549 em (trong đó nữ: em, nữ dân tộc: em)

2.1. Chất lượng hai mặt giáo dục

* Học tập:

+ Tốt: 15% trở lên

+ Khá: 41%.

+ Đạt: 42 %.

+ Chưa đạt: 2%.

* Rèn luyện:

+ Tốt: 90%

+ Khá 10 % .

+ Đạt: không %.

2.2. Chỉ tiêu các cuộc thi.

- Thi Olympic và ViOlympic:có học sinh đạt giải cấp tỉnh, cấp quốc gia

- NCKT và KHST: Mỗi cuộc thi có 02 sản phẩm dự thi (đạt giải cấp phường và cấp tỉnh)

- 100% bộ môn thực hiện dạy học STEM theo văn bản hướng dẫn

*** Đối với Câu lạc bộ (CLB):** Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động các câu lạc bộ đã được thành lập.

e. Các cuộc thi khác: Tham gia khi có văn bản triển khai của cấp trên: Các cuộc thi tuyên truyền, vẽ tranh, ...

2.3.. Chỉ tiêu khác:

+ Duy trì sĩ số: 99% trở lên.

+ Lên lớp thẳng: 97% trở lên; Lên lớp sau khi thi lại: 99% trở lên.

+ Lưu ban, bỏ học: dưới 1%.

+ Hoàn thành CT THCS đạt 100%.

+ 70% lớp đạt lớp tiên tiến.

3. Danh hiệu tập thể:

- Các tổ chức Đoàn TN, Đội TNTPHCM đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Các tổ CM: 100% tổ CM Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
- Nhà trường: Hoàn thành Tốt nhiệm vụ.
- Công tác phổ cập, xóa mù Duy trì kết quả đạt được

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Trách nhiệm của các thành viên

1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

- Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học

- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng, chuyên đề trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

2. Đối với Phó hiệu trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; Kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất các các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn.

- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kí duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình BGH nhà trường phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

4. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Tham mưu cho Ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp thực hiện tại nhà trường.

- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Đối với thư ký hội đồng:

- Ghi chép đầy đủ các cuộc họp Hội đồng trong nhà trường

- Tham mưu và quản lý cơ sở dữ liệu ngành. Hoàn thành các CSDL ngành.

- Tham mưu Hiệu trưởng về quản lý, sử dụng các thiết bị tin học, điện tử trong nhà trường.

6. Đối với nhân viên Thư viện - Thiết bị

- Tham mưu cho hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Tổ chức gới thiệu sách hàng tuần/tháng.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tổ chức Ngày hội đọc sách.

7. Đối với giáo viên

- Nghiên cứu kĩ chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn;

- Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học).

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công

II. Chế độ thông tin báo cáo

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo BGH về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

- Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để BGH tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

Căn cứ vào Kế hoạch giáo dục chung của nhà trường, các tổ chức đoàn thể xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra. Trong quá trình thực hiện có phát sinh kế hoạch do cấp trên tổ chức nhà trường sẽ bổ sung kế hoạch theo nhiệm vụ được giao, nếu có vướng mắc trực tiếp liên hệ với Ban giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn.

E. KẾ HOẠCH THÁNG

Tháng	Nội dung công tác	Người thực hiện
Tháng 8/2026	- Tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn và bồi dưỡng chính trị hè 2026. Tập huấn phần mềm AI; tập huấn Stem, Nghiên cứu KH ứng dụng và viết SKKN - Họp hội đồng, triển khai kế hoạch năm học mới. - Biên chế lớp học, năm học 2026 - 2027. - Chuẩn bị cơ sở vật chất trường học và học sinh tựu trường ngày 24/8/2026 - Phân công kiêm nhiệm giảng dạy - lên thời khoá biểu. - CBGVCNV lao động vệ sinh trường lớp - Thống kê số liệu đầu năm học và Đồng bộ cơ sở dữ liệu .	- CBQL, GV, CNV. - Toàn thể CBGV-NV - Hiệu trưởng - BGH, GV, CNV - CSVC và CBGV NV - Chuyên môn. - Toàn trường - Đ/c Hòa
	- Họp hội đồng tháng 9; - Xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường	- Toàn thể hội đồng - Phụ trách LĐ và

Tháng 9/2026	- Học sinh lao động dọn vệ sinh trường lớp chuẩn bị chu đáo cho buổi lễ khai giảng năm học mới; - Tổ chức tốt buổi lễ khai giảng năm học mới - Duyệt kế hoạch năm học 2026 - 2027; - Nộp thống kê các số liệu đầu năm học - Kiểm tra việc sử dụng cập nhật điểm và sổ đầu bài của giáo viên; - Chuẩn bị KH tổ chức Hội Nghị VC-NLĐ - Triển khai cuộc thi Nghiên cứu KHKT dành cho học sinh THCS. - Triển khai Kế hoạch Kiểm tra nội bộ - HNCM HS đầu năm. - Cập nhật xong số liệu phổ cập - Bàn giao CSVC cho lớp và các phòng làm việc, phòng chức năng - Đại Hội Đội thiếu niên nhiệm kỳ 2026-2027 - Thực hiện chuyên đề An toàn GT	GVCN - Toàn trường - BGH, GV, CNV - BGH+ GV bộ môn - Đ/C Hòa - Đ/c Hậu - BGH - Đ/c Thủy, Ba - GVBM - Các bộ phận. - Hiệu trưởng, PHHS - Đ/c Hòa CSVC, Bảo vệ TPT Đội Mời CA
Tháng 10/2026	- Họp hội đồng tháng 10 - Kiểm tra việc đánh giá học sinh bằng nhiều hình thức - Các tổ triển khai kế hoạch thao giảng-dự giờ - Triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên - Tổ chức chuyên đề, hội giảng. - Đăng ký hồ sơ KHKT - Kiểm tra nội bộ - Tổ chức sinh hoạt giáo dục STEM trong nhà trường - Thực hiện chủ đề tháng 10, tri ân Người mẹ	- Toàn thể hội đồng - Chuyên môn - Đ/C Hậu - Chuyên môn - Các tổ CM - Tổ CM - Tổ CM - Đ/c Hậu - Câu lạc bộ âm nhạc-mỹ thuật
Tháng 11/2026	- Họp hội đồng tháng 11. - Kiểm tra việc thực hiện đánh giá học sinh. - Tổ chức chuyên đề, hội giảng. - Kiểm tra, dự giờ đột xuất. - Thực hiện chủ đề tháng 11, tri ân Thầy cô và Tổ chức các HĐ ngày nhà giáo Việt nam 20/11. - Tổ chức ngày hội STEM	- Toàn thể hội đồng - Đ/C Hậu - Các tổ CM - BGH+ TTCM - Đoàn, Đội và Toàn thể CBGVNV Câu lạc bộ
Tháng 12/2026	- Họp hội đồng tháng 12 - Ra đề kiểm tra cuối kỳ 1 - Tổ chức kiểm tra cuối học kỳ I. - GV chấm vào điểm tổng kết học kỳ I. - Báo cáo thống kê chất lượng giữa năm học 2026-2027 gửi về phòng VHXH - Tham dự thi KHKT tỉnh (nếu có) - Kiểm kê tài sản và sửa chữa - Cập nhật điểm đợt 2 và hoàn thành điểm HKI	- Toàn thể hội đồng - Giáo viên - Toàn trường - CM tổng hợp - Thư ký tổng hợp báo cáo - Đ/C Hậu - Giáo viên Đội, Tổ KHXH

	- Thực hiện chủ đề tháng 12, tri ân Người lính Cụ Hồ	
Tháng 01/2027	- Họp hội đồng tháng 01. - Họp liên tịch sơ kết HK I - Tổ chức tốt buổi lễ sơ kết học kỳ I năm học 2026 - 2027. - Sơ kết thực hiện các hoạt động phong trào thi đua. - Triển khai viết SKKN - Triển khai kế hoạch kỳ thi Olympic cấp trường - Phân công lịch trực tết - Nghỉ tết Nguyên Đán 2027 - Thực hiện chủ đề tháng "Xuân yêu thương"	- Toàn thể hội đồng. - HS lớp 9 - Theo QĐ - Toàn trường. - BGH và toàn trường - BGH, GV, CNV - Theo QĐ - BGH Tổ KHTN
Tháng 02/2027	- Họp hội đồng tháng 02. - Đăng ký cuộc thi Sáng tạo dành cho TTN và NĐ - Thực hiện chủ đề tháng 2	- Toàn thể hội đồng - Toàn trường
Tháng 3/2027	- Họp hội đồng tháng 3. - Tiếp thục kiểm tra nội bộ. - Tổ chức tọa đàm ngày 8/3 - Kiểm tra cập nhật điểm đợt 3 - Tổ chức chuyên đề, ngoại khóa - Tham gia cuộc thi Sáng tạo dành cho TTN và NĐ - Thực hiện chủ đề tháng 3 "Tiến bước lên đoàn"	- Toàn thể hội đồng - Ban KT - CBQL, GV, VN - Chuyên môn - Tổ CM thực hiện - Đ/c Hậu - Đ/c Tố Anh, Huệ
Tháng 4/2027	- Họp hội đồng tháng 4 - Dự thi hùng biện tiếng Anh -Tham gia Cuộc thi sáng tạo TTN- NĐ cấp tỉnh năm học 2026-2027 (nếu có) - Dự giờ xếp loại giáo viên cuối năm - Ra đề kiểm tra học kỳ II - Lập tờ trình đề nghị phúc tra thi đua công nhận trường lao động tiên tiến - Tổng kết các hoạt động CM - Thực hiện chủ đề tháng 4 "Về nguồn"	- Toàn thể hội đồng - Học sinh - Học sinh - BGH + TT - Giáo viên - Hiệu trưởng - Đ/c Hậu - Đ/c Tố Anh, tổ KHXH
Tháng 5/2027	- Họp hội đồng tháng 5 - Tổ chức kiểm tra học kỳ II - GV chấm vào điểm tổng kết học kỳ II. - Cập nhật điểm, hoàn thành điểm và đánh giá xếp loại HS. - Báo cáo thống kê cuối năm học 2026 – 2027 - Báo cáo tổng kết năm học 2026-2027 - Xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2065-2027 - Nhận bàn giao CSVC từ các lớp, các bộ phận. - Bàn giao CSVC cho bảo vệ - Tổ chức bàn giao HS về sinh hoạt tại địa phương. - Hoàn thành hồ sơ thi đua của các bộ phận nộp về trưởng ban thi	- Toàn thể hội đồng - Toàn thể CBGV - GV các bộ môn - Giáo viên - Thư ký tổng hợp báo - Hiệu trưởng - Theo quyết định - Hậu, Duyên - BGH, Duyên - Đ/c Tố Anh - Đ/c Trưởng ban TĐ

	- Thực hiện chủ đề tháng 12, tri ân Người lính Cụ Hồ	
Tháng 01/2027	- Họp hội đồng tháng 01. - Họp liên tịch sơ kết HK I - Tổ chức tốt buổi lễ sơ kết học kỳ I năm học 2026 - 2027. - Sơ kết thực hiện các hoạt động phong trào thi đua. - Triển khai viết SKKN - Triển khai kế hoạch kỳ thi Olympic cấp trường - Phân công lịch trực tết - Nghỉ tết Nguyên Đán 2027 - Thực hiện chủ đề tháng "Xuân yêu thương"	- Toàn thể hội đồng. - HS lớp 9 - Theo QĐ - Toàn trường. - BGH và toàn trường - BGH, GV, CNV - Theo QĐ - BGH Tổ KHTN
Tháng 02/2027	- Họp hội đồng tháng 02. - Đăng ký cuộc thi Sáng tạo dành cho TTN và NĐ - Thực hiện chủ đề tháng 2	- Toàn thể hội đồng - Toàn trường
Tháng 3/2027	- Họp hội đồng tháng 3. - Tiếp thục kiểm tra nội bộ. - Tổ chức tọa đàm ngày 8/3 - Kiểm tra cập nhật điểm đợt 3 - Tổ chức chuyên đề, ngoại khóa - Tham gia cuộc thi Sáng tạo dành cho TTN và NĐ - Thực hiện chủ đề tháng 3 "Tiến bước lên đoàn"	- Toàn thể hội đồng - Ban KT - CBQL, GV, VN - Chuyên môn - Tổ CM thực hiện - Đ/c Hậu - Đ/c Tố Anh, Huệ
Tháng 4/2027	- Họp hội đồng tháng 4 - Dự thi hùng biện tiếng Anh -Tham gia Cuộc thi sáng tạo TTN- NĐ cấp tỉnh năm học 2026-2027 (nếu có) - Dự giờ xếp loại giáo viên cuối năm - Ra đề kiểm tra học kỳ II - Lập tờ trình đề nghị phúc tra thi đua công nhận trường lao động tiên tiến - Tổng kết các hoạt động CM - Thực hiện chủ đề tháng 4 "Về nguồn"	- Toàn thể hội đồng - Học sinh - Học sinh - BGH + TT - Giáo viên - Hiệu trưởng - Đ/c Hậu - Đ/c Tố Anh, tổ KHXH
Tháng 5/2027	- Họp hội đồng tháng 5 - Tổ chức kiểm tra học kỳ II - GV chấm vào điểm tổng kết học kỳ II. - Cập nhật điểm, hoàn thành điểm và đánh giá xếp loại HS. - Báo cáo thống kê cuối năm học 2026 – 2027 - Báo cáo tổng kết năm học 2026-2027 - Xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2065-2027 - Nhận bàn giao CSVC từ các lớp, các bộ phận. - Bàn giao CSVC cho bảo vệ - Tổ chức bàn giao HS về sinh hoạt tại địa phương. - Hoàn thành hồ sơ thi đua của các bộ phận nộp về trưởng ban thi	- Toàn thể hội đồng - Toàn thể CBGV - GV các bộ môn - Giáo viên - Thư ký tổng hợp báo - Hiệu trưởng - Theo quyết định - Hậu, Duyên - BGH, Duyên - Đ/c Tố Anh - Đ/c Trưởng ban TĐ

	đua. - Thực hiện chủ đề tháng 5 "Bác Hồ kính yêu"	- Đ/c Tố Anh
Tháng 6/2027	- Hoàn thiện thống kê cuối năm trên hệ thống CSDL - Xây dựng KH tuyển sinh năm học 2027-2028 - Cấp phép hè cho CB-GV-NV - Phân công CBGV trực hè	- Đ/c Hòa - BGH - Hiệu trưởng - Hiệu trưởng
Tháng 7/2027	- Chuẩn bị kế hoạch, nhiệm vụ năm học 2027 -2028 - Giáo viên + Học sinh nghỉ hè - Tuyển sinh năm học 2027 - 2028	- BGH - Theo lịch - Theo quyết định
Tháng 8/2027	- Tham gia lớp bồi dưỡng chính trị hè 2027. - Sắp xếp lớp ổn định năm học mới - Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các bộ phận	- Toàn trường - Hiệu trưởng - Hiệu trưởng

Trên đây là dự thảo Kế hoạch giáo dục năm học 2026-2027 của trường THCS Phan Bội Châu. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần bổ sung, điều chỉnh, đề nghị các bộ phận chủ động báo cáo Hiệu trưởng để được hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

Nơi nhận:
- Phòng VH-XH (b/c);
- Chi bộ (b/c);
- BGH;
- Tổ chuyên môn, VP (t/h);
- Các Đoàn Thể (t/h);
- Lưu VT, NT, KĐCL.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG ĐÔNG HÀ T. LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHAN BỘI CHÂU

Lê Thị Tuệ

PHỤ LỤC I: Chủ đề, chuyên đề, Bài học nghiên cứu

(Kèm theo kế hoạch số 04/KH-PBC, ngày 15/9/2026)

1. Chủ đề

Stt	Tên chủ đề	Môn	Thực hiện	Dự kiến thời gian báo cáo
1	Chủ đề 1: Phát triển dạy- học STEM cho các môn học	GDTC	Tổ KHTN Tổ KHXH	Tuần 12
2	Chủ đề 2: Rung chuông vàng – chinh phục khoa học	KHTN 6	Tổ KHTN	Tuần 22
3	Kỉ niệm ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12	Lịch sử Địa lí	Tổ KHXH	Tuần 17
4	Kỉ niệm 52 năm ngày giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước 30/4.	Lịch sử Địa lí	Tổ KHXH	Tuần 31

2. Chuyên đề

Stt	Tên chuyên đề	Môn	Thực hiện	Dự kiến thời gian báo cáo
1	Chuyên đề 1: Bài 5: Nông nghiệp	Lịch sử Địa lí(Phân môn Địa lí)	Tổ KHXH	Tuần 5
2	Chuyên đề 2: Bài 3. Văn bản 1. Cô Bé bán diêm.	Ngữ Văn 6.	Tổ KHXH	Tuần 13
3	Chuyên đề 3: Unit 8. Films. Lesson 2. A closer look 1.	Tiếng Anh 7	Tổ KHXH	Tuần 25
4	Chuyên đề 4: Bài 14: Thiết kế khung ảnh từ vật liệu có sẵn. Nghệ thuật (Mĩ thuật)	Lớp 7	Tổ KHXH	31

3. Bài học nghiên cứu

Stt	Tên bài học nghiên cứu	Môn	Giáo viên dạy minh họa	Dự kiến thời gian nghiên cứu
1	Bài 6: Lũy thừa với số mũ tự nhiên	Toán 6	C.Lan	Tiết 10,11/ **Tuần 4**
2	Bài 8: Đo nhiệt độ	Lý 6	c. Ly	Tiết 16 **Tuần 4**
3	Bài 10: Số nguyên tố	Toán 6	C.Linh	Tiết 21/**Tuần 7**
4	Bài 4: Dung dịch và nồng độ dung dịch	Hóa 8	C.Diệu	8c/**tuần 13**
5	Bài 11: Oxygen – không khí	Hóa 6	C. Thủy	Tiết 25/ **Tuần 16**
6	Bài 40. Sinh sản ở người.	Sinh 8	C. Lý	Tiết 124/**Tuần 19**
7	Bài 11: Thực hành "Tạo sản phẩm số phục vụ học tập"	Tin 8	T. Hòa	Tiết 22/ **Tuần 22**
8	Bài 29: Định lý Vi et và ứng dụng	Toán	T. Tứ	Tiết 51/ **Tuần 23**

PHỤ LỤC II: Các hoạt động giáo dục kỹ năng, hoạt động ngoài giờ chính khóa

(Kèm theo kế hoạch số 04/KH-PBC, ngày 15/9/2026)

TT	Tên chuyên đề	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
01	Kích hoạt năng lượng đầu năm học	Mời Trung tâm	Tháng 8
02	Tuyên truyền luật ATGT; An toàn, an ninh mạng ,….	Mời Công an	Tháng 9
03	Vui hội trăng rằm- Gắn kết yêu thương	Liên đội	Tháng 9
04	Sử dụng công nghệ AI; Bảo vệ môi trường	Liên đội	Tháng 10
05	Tri ân "Người lái đò"	Liên đội	Tháng 11
06	Vang mãi khúc quân hành Trải nghiệm ngoài nhà trường	Tổ KHXH, Liên đội	Tháng 12
07	Xuân gắn kết- Tết sẻ chia	Liên đội	Tháng 1
08	Phòng chống tai nạn thương tích	Mời tRung tâm	Tháng 2
09	Chúng em tiến bước lên đoàn	Chi đoàn	Tháng 3
10	Giáo dục truyền thống yêu quê hương, đất nước chủ đề "Về nguồn" Trải nghiệm ngoài nhà trường	Tổ KHXH, Liên đội	Tháng 4
11	Chúng em kể chuyện về Bác Hồ kính yêu	Chi đoàn, Liên đội	Tháng 5